

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN GÒ DẦU **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KL-UBND

Gò Dầu, ngày 13 tháng 5 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra công tác quản lý tài chính trường THCS Thanh Phước

Thực hiện Quyết định số 643/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Gò Dầu về việc thanh tra công tác quản lý tài chính trường trung học cơ sở (THCS) Thanh Phước, từ ngày 21/3/2022 đến ngày 28/4/2022, Đoàn thanh tra công tác quản lý tài chính trường THCS Thanh Phước đã tiến hành thanh tra tại trường THCS Thanh Phước.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 42/BC-ĐTTr, ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Trưởng đoàn thanh tra, UBND huyện Gò Dầu kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung

- Trường THCS Thanh Phước tọa lạc tại ấp Trâm Vàng 3, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Năm học 2021-2022, có 20 lớp với tổng số 884 học sinh, tổng số viên chức 43 người (*41 biên chế, 02 hợp đồng bảo vệ và tạp vụ*). Ban Giám hiệu gồm 02 người (*01 Hiệu trưởng và 01 phó Hiệu trưởng*), trường hiện có 01 kế toán biên chế với trình độ chuyên môn là Đại học chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng, nhân viên y tế kiêm thủ quỹ.

- Về trình độ chính trị: Trung cấp 02 người, sơ cấp 37 người và chưa qua đào tạo 02 người.

- Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học 24 người, Cao đẳng 15 người và Trung cấp 02 người.

- Khái quát chung về nhân sự kế toán trong giai đoạn 2019-2021: Tháng 01/2019, kế toán biên chế bà Võ Thị Thuỳ Dung. Từ tháng 6/2019 đến nay, kế toán biên chế bà Trần Thị Tuyết Minh.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Kinh phí ngân sách (giai đoạn 2019-2021)

* Tồn năm 2018 chuyển sang: 35.544 đồng (nguồn cải cách tiền lương).

* Được cấp trong 03 năm (2019, 2020, 2021): 18.102.325.513 đồng, gồm:

- Kinh phí không tự chủ: 387.029.000 đồng.

- Kinh phí tự chủ: 15.818.111.917 đồng.

- Kinh phí cải cách tiền lương: 1.897.184.596 đồng.

* Tổng kinh phí đã sử dụng trong 03 năm: 18.102.361.057 đồng, gồm:

- Kinh phí không tự chủ: 387.029.000 đồng.

- Kinh phí tự chủ: 15.818.111.917 đồng.

- Kinh phí cải cách tiền lương: 1.897.220.140 đồng.

* Tồn chuyển sang năm sau: 0 đồng.

1.1. Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ

Nhà trường xây dựng quy chế chi tiêu chưa đúng theo mẫu hướng dẫn¹. Cụ thể: Cuối năm, nguồn kinh phí tiết kiệm được nhà trường không trích lập quỹ theo quy định (*giai đoạn 2019 - 2020*); quy chế không nêu nội dung quy định việc xử lý vi phạm đối với các trường hợp khi sử dụng vượt mức khoán, tiêu chuẩn, định mức quy định.

1.2. Việc công khai kinh phí

Hàng năm, trong Hội nghị viên chức đầu năm học, nhà trường tổ chức thông qua quy chế chi tiêu nội bộ, công khai dự toán được phê duyệt, quyết toán kinh phí. Ngoài ra, hàng tháng công khai kinh phí ngân sách và các khoản thu, chi khác trong cuộc họp Hội đồng sư phạm.

1.3. Về sổ sách kế toán

Trong giai đoạn thanh tra, đơn vị mở đầy đủ các loại sổ kế toán theo quy định.

2. Các khoản thu, chi bắt buộc: Giai đoạn 02 năm học (*từ năm học 2019-2020 đến năm học 2020-2021*)

* Học phí

Thực hiện theo Quyết định số 73/2016/QĐ-UBND, ngày 29 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ học kỳ II năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Công văn số 1606/HDLT-SGDĐT-STC-SLĐTBXH, ngày 16 tháng 8 năm 2017 hướng dẫn thu, quản lý, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên từ học kỳ II năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021.

- Tồn năm học 2018-2019 chuyển sang: 514.335.857 đồng.
- Thu giai đoạn 02 năm học (2019-2020, 2020-2021): 494.970.000 đồng.
- Chi giai đoạn 02 năm học (2019-2020, 2020-2021): 916.855.313 đồng.
- Tồn: 92.450.644 đồng.

Qua kiểm tra, nhà trường thực hiện thu, chi đúng quy định.

3. Các khoản thu hộ, chi hộ trong nhà trường (*giai đoạn 02 năm học*)

3.1. Hoa hồng Bảo hiểm Y tế

- Tồn năm học 2018-2019 chuyển sang: 4.741.302 đồng.
- Thu giai đoạn 2 năm học (2019-2020, 2020-2021): 20.644.783 đồng.
- Chi giai đoạn 2 năm học (2019-2020, 2020-2021): 25.150.905 đồng.
- Tồn: 235.180 đồng.

3.2. Hoa hồng Bảo hiểm tai nạn

- Tồn năm học 2018-2019 chuyển sang: 1.359.000 đồng.
- Thu năm học 2019-2020: 15.137.000 đồng.

¹ Phụ lục số 01 hướng dẫn nội dung xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị sự nghiệp thực hiện chế độ tự chủ ban hành kèm theo Thông tư số 71/2006/TT-BTC, ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính

- Chi năm học 2019-2020: 15.137.000 đồng.
- Tồn: 1.359.000 đồng.

Trong năm học 2020-2021, nhà trường không tổ chức thu, chi khoản này. Nhà trường thực hiện việc chi đúng theo quy định

3.3. Hoa hồng số liên lạc điện tử

- Tồn năm học 2018-2019 chuyển sang: 0 đồng.
- Thu năm học 2019-2020: 18.525.000 đồng.
- Chi năm học 2019-2020: 18.525.000 đồng.
- Tồn: 0 đồng.

Trong năm học 2020-2021, nhà trường không tổ chức thu, chi khoản này. Nhà trường thực hiện việc chi đúng theo quy định.

3.4. Hoa hồng đồng phục học sinh

- Tồn năm học trước chuyển sang: 0 đồng.
- Thu giai đoạn 2 năm học (2019-2020, 2020-2021): 41.220.000 đồng.
- Chi giai đoạn 2 năm học (2019-2020, 2020-2021): 41.220.000 đồng.
- Tồn: 0 đồng.

Nhà trường chưa quan tâm hỗ trợ mua đồng phục cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống.

4. Các khoản thu, chi tự nguyện phục vụ trực tiếp cho nhu cầu của học sinh (giai đoạn 02 năm học).

Hàng năm, nhà trường thực hiện thu tiền tăng tiết (2 buổi/ngày) và bồi dưỡng lớp 9 theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Tuy nhiên, nhà trường chưa thực hiện việc kê khai nộp thuế cho nhà nước theo các Công văn hướng dẫn hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tây Ninh và Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh²

4.1. Nguồn Tăng tiết

- Tồn năm học 2018-2019 chuyển sang: 26.485.632 đồng.
- Thu giai đoạn 2 năm học (2019-2020, 2020-2021): 159.235.150 đồng.
- Chi giai đoạn 2 năm học (2019-2020, 2020-2021): 144.703.526 đồng.
- Tồn: 41.017.256 đồng.

4.2. Bồi dưỡng lớp 9

- Tồn năm học 2018-2019 chuyển sang: 22.463.955 đồng.
- Thu giai đoạn 2 năm học (2019-2020, 2020-2021): 38.160.000 đồng.
- Chi giai đoạn 2 năm học (2019-2020, 2020-2021): 42.923.000 đồng.
- Tồn: 17.700.955 đồng.

Qua kiểm tra, nhà trường chưa kê khai nộp thuế từ việc thu tiền tăng tiết (2 buổi/ ngày) và tiền bồi dưỡng lớp 9 giai đoạn 2 năm học số tiền **3.947.903 đồng** ($(159.235.150đ + 38.160.000đ) \times 2\%$).

² Công văn số 1707/HD-SGDĐT ngày 01/8/2019 và Công văn số 2255/HD-SGDĐT ngày 01/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh về việc hướng dẫn thu, chi và quản lý, sử dụng kinh phí tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2018-2021; Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND, ngày 01/02/2013 của UBND tỉnh Tây Ninh quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”.

Nhà trường có thực hiện trích 15% nguồn tăng tiết để phục vụ sửa chữa cơ sở vật chất. Tuy nhiên, không chi hỗ trợ tiền điện, nước theo quy định.

5. Các khoản thu dịch vụ và thu khác

Thu Căng tin

- Tồn năm học 2018-2019 chuyển sang: 100.030.049 đồng.
- Thu giai đoạn 2 năm học (2019-2020, 2020-2021): 262.500.000 đồng.
- Chi giai đoạn 2 năm học (2019-2020, 2020-2021): 294.414.530 đồng.
- Tồn: 68.115.519 đồng.

Nguồn thu Căng tin nhà trường tổ chức đấu giá đúng quy định.

Nhà trường ký Hợp đồng số 01/HĐ-THCSTP, ngày 16/8/2018 về việc cho thuê sử dụng căng tin năm học 2018-2019 và năm học 2019-2020 số tiền cho thuê 120.000.000 đồng/1 năm học; Hợp đồng số 09/HĐ-THCSTP, ngày 01/9/2020 về việc cho thuê sử dụng căng tin năm học 2020-2021 và năm học 2021-2022, số tiền cho thuê 135.000.000 đồng/1 năm học.

Căn cứ các công văn hướng dẫn hằng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tây Ninh³. Nhà trường chưa thực hiện kê khai nộp 10% thuế từ việc cho thuê tài sản công trong giai đoạn 02 năm học với số tiền **26.250.000 đồng** (262.500.000 đồng x 10%).

III. Kết luận

1. Mặt làm được

- Nhà trường có sự phối hợp tốt với Đoàn thanh tra trong quá trình cung cấp thông tin, tài liệu, hồ sơ có liên quan theo yêu cầu của Đoàn thanh tra. Biên chế kế toán ổn định, với trình độ chuyên môn là Đại học chuyên ngành Tài chính đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kế toán của nhà trường.

- Hàng năm, trên cơ sở dự toán được giao nhà trường dự kiến phân bổ dự toán trong năm và thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch thâm định dự toán. Kinh phí ngân sách thực hiện thu, chi đúng quy định.

- Đầu năm, đối với nguồn thu, chi khác nhà trường có xây dựng kế hoạch thu, chi hàng năm trình Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

- Đối với nguồn thu, chi hưởng hoa hồng: nhà trường có thống nhất với Ban đại diện CMHS lựa chọn nhà cung cấp, thực hiện chi đúng theo quy chế chi tiêu nội bộ.

- Hàng năm, nhà trường thực hiện công khai kinh phí, dự toán kinh phí và quy chế chi tiêu nội bộ trong hội nghị viên chức đầu năm học. Thực hiện công khai hàng tháng kinh phí ngân sách và các khoản thu, chi khác trong cuộc họp Hội đồng sư phạm nhà trường.

- Thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách đáp ứng kịp thời nhu cầu hoạt động của nhà trường, không vượt dự toán đầu năm.

³ Công văn số 1707/HD-SGDĐT ngày 01/8/2019, Công văn số 2255/HD-SGDĐT ngày 01/9/2020 về việc hướng dẫn thu, chi và quản lý, sử dụng kinh phí tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2018-2021 “Các khoản thu này, sau khi thực hiện nộp đầy đủ các khoản thuế cho nhà nước theo quy định, số còn lại các cơ sở giáo dục và đào tạo được sử dụng như sau: trích 40% thực hiện CCTL, 60% được sử dụng theo quy định về cơ chế tự chủ...”

- Về sổ kế toán: thực hiện in ấn sổ kế toán đầy đủ theo quy định.
- Căng tin có thực hiện đấu giá theo quy định.

2. Những hạn chế, thiếu sót trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ

2.1 Kinh phí ngân sách

Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ không đúng theo phụ lục số 01 của Thông tư số 71/2006/TT-BTC, ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính.

2.2 Các khoản thu, chi khác

- Hoa hồng Đồng phục học sinh: nhà trường chưa quan tâm hỗ trợ mua đồng phục cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống⁴.

- Nguồn thu, chi tăng tiết lớp học 2 buổi và tiền bồi dưỡng lớp 9: Nhà trường không trích 2% nộp thuế từ việc thu tiền tăng tiết 2 buổi/ngày và tiền bồi dưỡng lớp 9 với số tiền **3.947.903** đồng là không đúng⁵. Nhà trường không chi hỗ trợ tiền điện, nước phục vụ cho lớp học 2 buổi là không đúng⁶

- Nguồn thu, chi Căng tin: căn cứ các Công văn hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo⁷ “*Các khoản thu này, sau khi thực hiện nộp đầy đủ các khoản thuế cho nhà nước theo quy định, số còn lại các cơ sở giáo dục và đào tạo được sử dụng như sau: trích 40% thực hiện CCTL, 60% được sử dụng theo quy định về cơ chế tự chủ...*”. Nhà trường không trích 10% nộp thuế từ việc cho thuê tài sản công với số tiền **26.250.000** đồng⁸

Tóm lại: Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường chưa quan tâm đúng mức trong việc thực hiện nghĩa vụ kê khai nộp thuế đối với nguồn thu tiền tăng tiết 2 buổi/ngày; tiền bồi dưỡng lớp 9 và nguồn thu Căng tin với tổng số tiền **30.197.903** đồng. Trách nhiệm chính thuộc về Hiệu trưởng và kế toán của nhà trường. Tuy nhiên, chưa thấy Hiệu trưởng và kế toán nhà trường có dấu hiệu lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nhiệm vụ được giao để tư lợi cá nhân, tính chất sai phạm ở mức độ chưa nghiêm trọng.

*** Nguyên nhân**

⁴ theo nội dung 4.6, phần II, Hướng dẫn số 1707/HD-SGDĐT ngày 01/8/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh và nội dung 4.3, phần II, Công văn số 2255/SGDĐT-KHTC ngày 01/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh

⁵ theo khoản 5, điều 3, Thông tư số 78/2014/TT-BTC, ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định 218/2013/NĐ-CP, ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp

⁶ theo điểm c, khoản 1, điều 11 của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND ngày 01/02/2013 của UBND tỉnh Tây Ninh quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

⁷ Công văn số 1707/SGDĐT-KHTC ngày 01/8/2019 về việc hướng dẫn cơ chế thu, chi và quản lý, sử dụng kinh phí tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Công văn số 2255/SGDĐT-KHTC ngày 01/9/2020 về việc thực hiện các khoản thu, chi và sử dụng kinh phí tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm học 2020-2021.

⁸ gồm 5% thuế giá trị gia tăng được quy định tại khoản 2, Phụ lục Bảng danh mục ngành nghề tính thuế giá trị gia tăng theo tỷ lệ % trên doanh thu ban hành kèm theo Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 và 5% thuế thu nhập doanh nghiệp được quy định tại khoản 5, điều 3, Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Chủ quan: Ban Giám hiệu nhà trường, nhất là Hiệu trưởng chưa quan tâm đúng mức và thiếu kiểm tra, giám sát trong công tác quản lý tài chính; chưa nghiên cứu và nhận thức đầy đủ các văn bản của nhà nước liên quan đến lĩnh vực tài chính, thuế. Trong công tác tham mưu, kế toán không nghiên cứu kỹ các chủ trương, văn bản hướng dẫn để áp dụng thực hiện đảm bảo nguyên tắc tài chính, thuế.

- Khách quan: kế toán của đơn vị sự nghiệp công lập, chưa nghiên cứu kỹ đến lĩnh vực thuế dẫn đến sai phạm về thực hiện nghĩa vụ thuế đối với nhà nước.

IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Không có.

V. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Qua kết quả thanh tra, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Gò Dầu chỉ đạo:

1. Trường THCS Thanh Phước

Tổ chức cuộc họp rút kinh nghiệm đối với 02 cá nhân (*kế toán và Hiệu trưởng*) trong công tác quản lý tài chính của nhà trường. Đồng thời, nghiêm túc khắc phục các hạn chế sau:

- Ban hành Quyết định Quy chế chi tiêu nội bộ đúng theo phụ lục số 01 của Thông tư số 71/2006/TT-BTC, ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính.

- Nhà trường cần quan tâm hỗ trợ mua đồng phục cho những học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống theo quy định; chi hỗ trợ tiền điện, nước đối với nguồn thu, chi bồi dưỡng lớp 9 và nguồn Tăng tiết.

- Nộp số tiền **30.197.903** đồng do chưa kê khai nộp thuế vào tài khoản tạm giữ chờ xử lý của Thanh tra huyện Gò Dầu.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Hướng dẫn các trường kê khai nộp thuế từ các khoản thu dịch vụ và thu khác theo quy định.

3. Đoàn Thanh tra huyện

Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định thu hồi số tiền **30.197.903** đồng do chưa kê khai nộp thuế từ việc thu tiền tăng tiết 2 buổi/ngày, tiền dạy bồi dưỡng lớp 9 và tiền cho thuê tài sản công.

*** Quyền, nghĩa vụ của đối tượng thanh tra và thực hiện kết luận thanh tra.**

Hiệu trưởng trường THCS Thanh Phước có quyền khiếu nại nội dung Kết luận này theo quy định tại khoản 1 Điều 57 Luật Thanh tra năm 2010 và khoản 2 Điều 73 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra, và nghĩa vụ thực hiện kết luận thanh tra theo Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ.

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Kết luận này theo Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ.

Sau 30 ngày kể từ ngày công bố kết luận này, trường THCS Thanh Phước thực hiện nghiêm túc các kiến nghị theo kết luận thanh tra, gửi biên bản công khai niêm yết kết luận thanh tra; báo cáo kết quả khắc phục các hạn chế và kết quả nộp tiền thu hồi cho Ủy ban nhân dân huyện (*qua Thanh tra huyện*).

Trên đây là kết luận thanh tra công tác quản lý tài chính trường Trung học cơ sở Thanh Phước./

Nơi nhận:

- Thanh tra Tỉnh;
- Trường THCS Thanh Phước;
- Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT, Thanh tra.

CHỦ TỊCH